

H.L, ngày 28 tháng 9 năm 2018

Số: **103**/2018/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 154/2018/TLST - HNGĐ ngày 27 tháng 8 năm 2018, giữa:

* *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị H - SN: 1983

* *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn T - SN 1982

Cùng địa chỉ: Thôn C.T, xã N.L, huyện H.L, Thanh Hoá

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Điều 6, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị H - sinh năm: 1983

Và anh Nguyễn Văn T - sinh năm 1982

Cùng địa chỉ: Thôn C.T, xã N.L, huyện H.L, tỉnh Thanh Hoá

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn T.

- *Về con chung*: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn T xác định: Vợ chồng có 01 con chung, cháu tên là Nguyễn Đình Đ, sinh ngày 26/5/2006. Hiện tại cháu đang ở với bố, ly hôn chị H và anh T thống nhất thỏa thuận giao cháu

Nguyễn Đình Đ cho bố trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc (theo nguyện vọng của cháu Đ). Chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh T. Chị H có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản và công nợ*: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn T xác định vợ chồng tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn T thống nhất thỏa thuận: Chị H chịu trách nhiệm nộp cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H.L theo Biên lai thu tiền số **AA/2017/0003074** ngày 23 tháng 8 năm 2018. Trả lại cho chị H 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện H.L;
- UBND xã N.L, H. H.L;
- Chi cục THADS huyện H.L
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Nam Văn